TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **144**/2026/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Hồng Phong

2. Bà Đặng Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: /2026/TLST-HS ngày tháng năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2026/QĐXXST-HS ngày năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tấn A; sinh ngày , tại ; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Tổ A1, khóm C.T 2, phường C.Đ, tỉnh An Giang (địa chỉ cũ: Tổ A1, khóm C.T 2, phường C.P B, thành phố C.Đ, tỉnh An Giang); chỗ ở: Phòng trọ số E, đường L.V.L, phường T.H (địa chỉ cũ: phường T.H, Quận S), Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: ; trình độ học vấn: ; dân tộc: Kinh; giới tính: ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn L và bà Võ Thị Bé H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 17/8/2023, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/5/2025; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/12/2023.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày đến nay. (có mặt)

2. Phan Kim P; sinh ngày , tại ; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: đường B.T, phường H.B, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: đường B.T, Phường A4, Quận A1, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: đường L.L.Q, Phường A, Quận A1, Thành phố

Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: ; trình độ học vấn: ; dân tộc: Hoa; giới tính: ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh T (đã chết) và bà Lý Lệ H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 27/12/2022, Toà án nhân dân Quận A1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2025; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/4/2023.

Nhân thân: Ngày 12/9/2025, Công an phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày đến nay. (có mặt)

3. Võ Liêu Chấn Ng1; sinh ngày , tại ; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: đường B.H.N, Khu phố B, phường G.Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: đường B.H.N, Phường B, quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: đường P.A, phường B.T.Đ (địa chỉ cũ: phường B.T.Đ, quận B.T), Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: ; trình độ học vấn: ; dân tộc: Kinh; giới tính: ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liêu Gia T và bà Võ Thị Mai L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 12/01/2023, Toà án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù, về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2025; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/4/2024.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1998; nơi cư trú (thường trú: Ấp T.K.A, xã T.X.B, huyện T.L, thành phố Cần Thơ (nay là: Ấp T.K.A, Xã T.X, Thành phố Cần Thơ); tạm trú: đường D.B.T, phường C.H (địa chỉ cũ: phường R.O, Quận E), Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Võ Đức V, sinh năm 1981; nơi cư trú (thường trú: Ấp P.B, xã P.T, thành phố Cần Thơ (địa chỉ cũ: Ấp P.B, xã P.T, huyện C.T, tỉnh S.T); tạm trú: 80/2 T.H.Đ, phường P.L (địa chỉ cũ: Phường A4, Quận S), Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1999; nơi cư trú (thường trú: Tổ El, khóm C.T.2, phường C.Đ, tỉnh An Giang (địa chỉ cũ: Tổ El, khóm C.T.2, phường C.P.B, thành phố C.Đ, tỉnh An Giang); tạm trú: Phòng trọ số F, đường L.V.L, phường T.H (địa chỉ cũ: phường T.H, Quận B), Thành phố Hồ Chí Minh). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 06 phút, ngày 11/6/2025, chị Nguyễn Thị Kim Ng điều khiển xe đạp điện hiệu VC chở chị họ là chị Nguyễn Thị Kiều Nh đi đến đường P.T.H, phường

C.H, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, chị Ng để một điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax màu vàng trong hộc bên phải của xe thì bị Nguyễn Tấn A điều khiển xe mô tô biển số 67AD-0xx.67 phát hiện, áp sát, dùng tay giật chiếc điện thoại của chị Ng rồi tăng ga tẩu thoát. Bị cướp giật điện thoại, chị Ng đến Công an phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác minh, làm rõ.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra đã đưa Nguyễn Tấn A về trụ sở làm rõ. Tại đây, Tấn A khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 40 phút, ngày 10/6/2025, Tấn A điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 67AD-0xx.67 lưu thông đến khu vực cầu N.V.C, phường C.H, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy chị Nguyễn Thị Kim Ng và chị Nguyễn Thị Kiều Nh làm rơi bịch cơm nên dừng lại nhặt giúp rồi tiếp tục điều khiển xe đi về hướng khu T.S thuộc huyện B.C (nay là xã B.H). Khi đến vòng xoay T.S, Tấn A thấy chị Ng và chị Nh điều khiển xe đạp điện vượt lên phía trước, trong hộc xe của chị Ng có để một điện thoại Iphone 16 Promax nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Tấn A tiếp tục bám theo chị Ng đến đường P.T.H, phường C.H, Thành phố Hồ Chí Minh thì chạy xe lên áp sát xe của chị Ng, dùng tay phải giật chiếc điện thoại nói trên rồi tăng ga tẩu thoát về phòng trọ tại đường L.V.L, phường T.H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tấn A tắt nguồn điện thoại rồi cất giấu cuối dãy phòng trọ và dùng tài khoản Zalo tên "NguyentanA" đăng ký bằng số điện thoại di động 0962FFF461 liên hệ với Phan Kim P có tài khoản Zalo tên "Kim P" để nhờ P tìm người bán điện thoại. Khi P hỏi nguồn gốc, Tấn A nói điện thoại do cướp giật mà có. Ban đầu Phan Kim P từ chối nhưng sau khi Tấn A hứa sẽ cho tiền mua xe thì P đồng ý và gọi điện cho Võ Liêu Chấn Ng (biệt danh "C Mexico") hỏi có người mua điện thoại hay không, đồng thời nói cho Ng1 biết điện thoại là "cướp về". Ng1 yêu cầu Phan Kim P quay video clip và chụp hình điện thoại gửi qua xem. Sau đó, Ng1 liên hệ với ông Võ Đức V, là chủ tiệm điện thoại "V Apple" tại đường T.H.Đ, phường P.L, Thành phố Hồ Chí Minh để bán điện thoại, nhưng ông V nói phải xem trực tiếp mới quyết định mua hay không. Phan Kim P báo lại cho Tấn A và hẹn gặp vào sáng ngày 11/6/2025 tại cổng Số 1 - Công viên Đ.S thuộc Quận A1 (cũ) để giao điện thoại. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Tấn A điều khiển xe mô tô biển số 67AD-0xx.67 đến điểm hẹn gặp Phan Kim P rồi cùng đi đến quán cà phê đối diện tiệm sửa xe của Ng1 trên đường T.N.H, phường P.T, Thành phố Hồ Chí Minh để đợi Ng1 đến mua điện thoại.

Khoảng 30 phút sau, Ng1 đến quán, P đặt điện thoại Iphone 16 Promax lên bàn cho Ng1 xem. Khi Ng1 hỏi nguồn gốc, P nói: "*mới đi cướp giật về*" và Ng1 đồng ý mua với giá 6.800.000 đồng. P nhận tiền từ Ng1, rồi đưa lại cho Tấn A giữ và Tấn A trả công cho P 500.000 đồng. Sau khi bán được điện thoại, Tấn A nói P tìm chỗ mua xe để Tấn A chở đi mua. P lên mạng xã hội Facebook vào trang "Chợ tốt" liên hệ mua xe hiệu Wave biển số 70L5-XY73 của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) và hẹn giao dịch tại trước cổng Trường Đại học T.Đ.T trên đường N.H.T, phường T.H, Thành phố Hồ Chí Minh. P nhờ Tấn A chở đến điểm hẹn. Tại đây, P gặp thanh niên đi xe mô tô biển số 70L5-XY73

đến gặp P trao đổi, thống nhất giá bán xe trên là 2.500.000 đồng. Sau khi nói chuyện, P nói Tấn A đưa 2.500.000 đồng để mua xe. Tấn A đồng ý và nói P đưa lại 500.000 đồng rồi lấy 2.000.000 đồng từ tiền bán điện thoại để trả cho người thanh niên trên tổng cộng 2.500.000 đồng. P nhận xe mang về nhà, còn Tấn A tiêu xài hết số tiền còn lại.

Đến khoảng 12 giờ ngày 12/6/2025, Ng1 mang chiếc điện thoại Iphone 16 Promax đã mua đến tiệm "V apple" gặp ông V thì ông V cho biết điện thoại không mở khóa được nên đồng ý mua với giá 8.800.000 đồng. Ng1 đồng ý bán và ông V chuyển khoản số tiền 8.800.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB) số 2xx56017 của Ng1. Sau khi nhận tiền, Ng1 trở lại tiệm sửa xe làm việc bình thường. P và Ng1 biết rõ tài sản do cướp giật mà có, nhưng vẫn tiêu thụ giúp Tấn A để có tiền mua xe và tiêu xài. Lời khai của Tấn A phù hợp lời khai của P và Ng1, cùng các tài liệu khác có tại hồ sơ. Đối với ông V , khi mua điện thoại từ Ng1, không biết là tài sản do phạm tội mà có.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2025, Hội đồng định giá tài sản phục vụ công tác tố tụng hình sự Quận 8 xác định: 01 điện thoại di động Iphone 16 Promax trị giá 29.990.000 đồng.

Ngày 21/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối Nguyễn Tấn A về tội "Cướp giật tài sản", khởi tố đối với Phan Kim P và Võ Liêu Chấn Ng1 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" để điều tra, làm rõ.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Tấn A:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu đen, số IMEI: 356569108471727, qua điều tra xác định điện thoại này bị cáo có sử dụng để trao đổi, liên lạc tiêu thụ tài sản.

+ 01 (một) bộ đồ màu đen và 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, là đồ vật bị cáo sử dụng vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Vision biển số 67AD-0xx.67. Qua giám định có số khung và số máy nguyên thủy, do chị Nguyễn Thị Thùy Tr, là em ruột của bị cáo Tấn A đứng tên đăng ký. Ngày 11/6/2025, chị Tr cho Tấn A mượn xe làm phương tiện đi làm, việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, chị Tr không biết.

- Tạm giữ của bị cáo Phan Kim P:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 màu xanh, số IMEI: 861226056141558, qua điều tra xác định bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc tiêu thụ tài sản.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 70L5-XY73. Qua giám định có số khung và số máy nguyên thủy, do bà B.T.V, sinh năm 1976, cư trú tại Tổ C, Ấp C, xã T.V, huyện T.B (cũ), tỉnh Tây Ninh đứng tên đăng ký, hiện bà Vân đã bán nhà đi khỏi địa phương, không xác định được nơi ở hiện tại. Do đó, Cơ quan điều tra đã ban hành văn bản đề nghị đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay chưa có kết quả.

- Tạm giữ của bị cáo Võ Liêu Chấn Ng1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra 5G màu bạc, có số IMEI: 355422421184703, qua điều tra xác định bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc tiêu thụ tài sản.

- Tạm giữ của ông Võ Đức V:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc, số IMEI: 353408117863538 dùng để liên lạc với bị cáo Ng1 trao đổi về việc mua bán điện thoại;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 16 Promax do ông V mua của bị cáo Ng1, là tài sản chiếm đoạt của bị hại ng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại điện thoại cho bị hại Ng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Kim Ng đã nhận lại điện thoại bị cướp giật, đồng thời không yêu cầu bị cáo Nguyễn Tấn A bồi thường thiệt hại.

- Ông Võ Đức V xác định không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền 8.800.000 đồng là tiền ông V mua điện thoại từ bị cáo Ng1.

Tại bản Cáo trạng số /CT-VKS-HS ngày , Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Tấn A về tội "", theo của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố các bị cáo Phan Kim Phú, Võ Liêu Chấn Ng1 về tội "", theo của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ Ng1 quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Đối với bị cáo Nguyễn Tấn A: Áp dụng , điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù;

- Đối với bị cáo Phan Kim P và bị cáo Võ Liêu Chấn Ng1: Áp dụng, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Kim P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và xử phạt bị cáo Võ Liêu Chấn Ng1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường; ông Võ Đức V xác định không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền 8.800.000 đồng là tiền ông V mua điện thoại từ bị cáo Ng1 nên không đề cập giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại Nguyễn Thị Kim Ng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Đức V đã được tống đạt, triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Trong giai đoạn điều tra cũng như giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị hại Ng, người liên quan V apple đã có lời khai đầy đủ, xác định rõ yêu cầu về dân sự, ông V có đề nghị xét xử vắng mặt, xét sự vắng mặt của bị hại, người liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Vào khoảng 00 giờ 06 phút, ngày 11/6/2025, tại trước số đường P.T.H, phường C.H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Tấn A có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 67AD-0xx.67 công khai áp sát dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax trị giá 29.990.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Kim Ng, rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát.

[4] Năm 2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 03 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản", là tội rất nghiêm trọng, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý. Như vậy, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), hành vi của bị cáo bị xác định là "*tái phạm nguy hiểm*". Bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện phạm tội, thuộc trường hợp *"Dùng thủ đoạn nguy hiểm"*, đây là các tình tiết định khung hình phạt của tội "Cướp giật tài sản".

[5] Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của bị hại Ng, bị cáo Nguyễn Tấn A đã liên hệ nhờ bị cáo Phan Kim P tìm chỗ bán để lấy tiền chia nhau tiêu xài. Sau đó, bị cáo Phan Kim P liên hệ bán điện thoại cho bị cáo Võ Liêu Chấn Ng, bị cáo Ng1 tiếp tục liên hệ bán lại điện thoại cho ông Võ Đức V. Bị cáo Phan Kim P và bị cáo Ng1 tuy không hứa hẹn trước nhưng biết rõ nguồn gốc điện thoại Iphone 16 Promax là tài sản do bị cáo Tấn A phạm tội mà có và Phan Kim P vẫn đồng ý giúp bị cáo Tấn A tiêu thụ, bị cáo Ng1 cũng đồng ý mua điện thoại từ bị cáo Phan Kim P và Tấn A.

Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Cướp giật tài sản" như sau:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...

i) Tái phạm nguy hiểm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng."

Và Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "" như sau:

"1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[6] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân và trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Hành vi của các bị cáo Phan Kim P và Võ Liêu Chấn Ng1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "", tội phạm và hình phạt được quy định tại của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[9] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên thuộc trường hợp *"Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn",* vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tấn A.

[10] Năm 2022, bị cáo P bị kết án 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; năm 2023, bị cáo Ng1 bị kết án 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", các bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[11] Về hình phạt bổ sung, xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng tạm giữ trong vụ án:

[12.1] 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax do ông V mua của bị cáo Ng1, là tài sản của chị Ng bị chiếm đoạt. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại điện thoại cho bị hại Ng, đồng thời bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12.2] 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen tạm giữ của bị cáo Nguyễn Tấn A, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 màu xanh tạm giữ của bị cáo P và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra 5G màu bạc tạm giữ của bị cáo Ng1, xét các bị cáo có sử dụng những điện thoại này làm phương tiện liên lạc tiêu thụ tài sản nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025), tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12.3] 01 bộ đồ màu đen và 01 nón bảo hiểm màu trắng tạm giữ của bị cáo Tấn A, xét là đồ vật bị cáo sử dụng vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025), tịch thu tiêu hủy.

[12.4] 01 xe mô tô hiệu Vision biển số 67AD-0xx.67, màu xanh dương, là tài sản của chị Nguyễn Thị Thùy Tr (em ruột của bị cáo Tấn A), chị Tr cho bị cáo Tấn A mượn xe sử dụng, việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, chị Trang không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025), trả lại xe cho chị Tr.

[12.5] 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc tạm giữ của ông Võ Đức V , xét không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025), trả lại điện thoại này cho ông V.

[12.6] 01 xe mô tô biển số 70L5-XY73 tạm giữ của bị cáo Phan Kim P, là xe do Phan Kim P dùng tiền phạm tội mà có để mua. Xe này do bà B.T.V, sinh năm 1976, cư trú tại Tổ C, Ấp C, xã T.V, huyện T.B(cũ), tỉnh Tây Ninh đứng tên đăng ký, hiện bà V đã bán nhà đi khỏi địa phương, quá trình điều tra không xác định được nơi ở hiện tại. Cơ quan điều tra đã ban hành văn bản đề nghị đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay chưa có kết quả. Do vẫn chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 70L5-XY73. Để bảo đảm quyền lợi cho những người có liên quan đến xe này, cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Về trách nhiệm dân sự:

[13.1] Bị hại Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Tấn A bồi thường thiệt hại nên Hội ồng xét xử không xem xét.

[13.2] Ông Võ Đức V xác định không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền 8.800.000 đồng là tiền ông V mua điện thoại từ bị cáo Ng1. Xét đây là ý chí tự nguyện và quyền tự định đoạt của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[14] Đối với người bán xe mô tô biển số 70L5-XY73 và người bán ma túy cho bị cáo Phan Kim P, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[15] Bị cáo Phan Kim P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng qua điều tra xác định không đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" nên Công an phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Phan Kim P là phù hợp quy định pháp luật.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào ; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn A 05 (năm) năm tù, về tội "". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày .

- Căn cứ vào ; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Kim P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày .

Xử phạt bị cáo Võ Liêu Chấn Ng1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày .

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ đồ màu đen và 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 11, màu đen, số IMEI: 356569108471727.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S21 Ultra 5G, màu bạc, số IMEI: 355422421184703.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53, màu xanh, số IMEI: 861226056141558.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy Tr: 01 (một) xe mô tô hiệu Vision, màu xanh dương,biển số 67AD-0xx.67; số khung: RLHJK0345PZ125xyz, số máy: JK03E-5525xyz.

Trả lại cho ông Võ Đức V : 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu bạc, số IMEI: 353408117863538.

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025); các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe mô tô hiệu SYMEN, màu đỏ, biển số 70L5-XY73, số máy: VHLFM152FMHVA41xyz, số khung: RMNWCHSMN7H011xyz, nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật ngày 26/02/2026, tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2021 và 2025); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Tấn A, Phan Kim P và Võ Liêu Chấn Ng nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 10 - TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM;
- Cơ quan THAHS CA TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06 - CA TP.HCM;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Quốc Thái

2AAKKCP*hbdcae+